

Thí điểm mô hình doanh nghiệp cổ phần do các cổ đông là tổ chức kinh tế, DNNN nắm giữ 100% vốn điều lệ:

ĐẢM BẢO CỔ PHẦN HÓA THỰC CHẤT, LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ HIỆU QUẢ



Việc thí điểm mô hình chuyển đổi một số tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước sang hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp cổ phần do các cổ đông là tổ chức kinh tế, DNNN nắm giữ 100% vốn điều lệ sẽ đảm bảo quá trình cổ phần hóa thực chất, hiệu quả hơn. Chính phủ duy trì tỷ lệ vốn điều lệ hợp lý, lựa chọn nhà đầu tư chặt chẽ.

Chuyển sang công ty cổ phần trước khi IPO

Một trong những điểm mới quan trọng của dự thảo Đề án Cơ cấu lại DNNN, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty giai đoạn 2021 - 2025 là thí điểm áp dụng phương thức chuyển đổi từ công ty TNHH MTV 100% vốn nhà nước sang hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp cổ phần do các cổ đông là tổ chức kinh tế, DNNN nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Giải pháp này nhằm cho phép các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước chuyển sang mô hình công ty cổ phần sau đó mới thực hiện bán đấu giá công khai ra công chúng (IPO) để thực hiện đăng ký giao dịch và niêm yết trên thị trường chứng khoán như quá trình cổ phần

hóa (hay chính là cổ phần hóa hai bước). Trong đó, bước 1, DNNN chuyển sang hình thức công ty cổ phần theo Luật Doanh nghiệp. Sau khi chuyển sang công ty cổ phần, doanh nghiệp tiếp tục cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động, đổi mới quản trị doanh nghiệp, thúc đẩy công khai minh bạch thông tin. Việc quản lý, chỉ đạo của cơ quan đại diện chủ sở hữu đảm bảo nguyên tắc thị trường - dưới vai trò là cổ đông lớn của doanh nghiệp, không trực tiếp can thiệp vào hoạt động doanh nghiệp.

Bước 2, khi đủ điều kiện thực hiện IPO để thành công ty đại chúng và thực hiện đăng ký giao dịch/ hoặc niêm yết trên thị trường chứng khoán.

Việc thực hiện giải pháp này sẽ đảm bảo quá trình cổ phần hóa thực

chất, hiệu quả hơn do có thời gian để gia tăng giá trị doanh nghiệp trước khi bán cổ phần, công khai minh bạch thông tin, cơ hội chọn được các nhà đầu tư phù hợp cao hơn. Đồng thời, giải pháp này cũng giúp Chính phủ trong việc duy trì tỷ lệ vốn điều lệ hợp lý, lựa chọn thời điểm, lựa chọn nhà đầu tư chặt chẽ, hiệu quả khi cổ phần hóa các DNNN trong các ngành, lĩnh vực quan trọng, ảnh hưởng đến an ninh kinh tế, an ninh năng lượng quốc gia như: Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Tổng công ty Lương thực miền Bắc, Tổng công ty Cà phê Việt Nam, Tổng công ty Viễn thông Mobifone.

Theo Cục Tài chính doanh nghiệp - Bộ Tài chính khi chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hoạt động dưới hình thức công ty TNHH MTV sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, các DNNN của Việt Nam sẽ có thể đạt được tám lợi ích.

Thứ nhất, áp dụng mô hình quản trị tiên tiến, tiếp cận với chuẩn chung của thế giới.

Thứ hai, thuận lợi, hiệu quả khi triển khai IPO để bán bớt phần vốn nhà nước hoặc huy động thêm vốn, có thể áp dụng được phương thức dựng sổ để bán cổ phần.

Thứ ba, niêm yết, đăng ký giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán, qua đó đảm bảo tính công khai, minh bạch.

Thứ tư, thuận tiện cho việc thoái vốn, huy động vốn thông qua các cơ chế hoạt động của mô hình công ty cổ phần và thị trường chứng khoán.

Thứ năm, có thể triển khai các bước để niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán trong khu vực và thế giới để huy động vốn của các khu vực này, mở rộng hoạt động đầu tư, sản xuất ra thị trường thế giới.

Thứ sáu, đáp ứng yêu cầu theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Ban chấp hành Trung ương là “DNNN là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ hoặc cổ phần, vốn góp chi phối; được tổ chức và hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn”.

Thứ bảy, trong giai đoạn tới, nhiều doanh nghiệp của Việt Nam thuộc danh mục cổ phần hóa là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước quy mô lớn, thuộc lĩnh vực quan trọng, ảnh hưởng đến an ninh kinh tế, an ninh năng lượng quốc gia như: Tập đoàn Than - Khoáng sản Việt Nam, Tập đoàn Bưu

chính viễn thông Việt Nam, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam, Tổng công ty Lương thực miền Bắc, Tổng công ty Cà phê Việt Nam, Tổng công ty Viễn thông Mobifone. Việc lựa chọn các cổ đông chiến lược tham gia vào các DNNN lớn thúc đẩy đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động sau cổ phần hóa.

Thứ tám, hiện Bộ Kế hoạch và Đầu tư đang lấy ý kiến rộng rãi về Đề án “Phát triển DNNN quy mô lớn, đặc biệt là tập đoàn kinh tế nhà nước đa sở hữu nhằm phát huy vai trò mở đường, dẫn dắt cho doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác, phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng trong thời kỳ mới”. Cơ chế chuyển đổi từ doanh nghiệp 100% vốn nhà nước hoạt động dưới hình thức công ty TNHH MTV sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần do cơ quan, tổ chức, DNNN nắm giữ 100% vốn điều lệ sẽ bổ sung thêm công cụ để đẩy nhanh việc xây dựng, phát huy vai trò của các doanh nghiệp này.

Hiệu quả thoái vốn gấp 8 lần so với cổ phần hóa

Lý giải sự cần thiết của việc áp dụng mô hình doanh nghiệp cổ phần do các cổ đông là tổ chức kinh tế, DNNN nắm giữ 100% vốn điều lệ, Cục Tài chính doanh nghiệp cho biết, việc triển khai công tác cổ phần hóa theo chu trình bình thường đối với công ty mẹ các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước quy mô lớn, quan trọng, hoạt động hiệu quả là chưa phù hợp (TKV, VNPT...). Bởi cơ chế cổ phần hóa hiện nay chưa thực sự đảm bảo cho mục tiêu “tối đa hóa giá trị bán vốn nhà nước theo cơ chế thị trường”. Thực tế cho thấy, hiệu quả việc thoái vốn đã gấp 8 lần so với cổ phần hóa. Cụ thể, trong giai đoạn 2016 - 2020, đã cổ phần hóa được 180 doanh nghiệp, với tổng giá trị

dự kiến bán ra khoảng 104,7 nghìn tỷ đồng, tuy nhiên thực tế bán ra chỉ được khoảng 22 nghìn tỷ đồng, thu về khoảng 36,5 nghìn tỷ đồng, gấp 1,6 lần giá bán.

Trong giai đoạn 2016 - 2020, thực hiện thoái vốn nhà nước tại 112 doanh nghiệp với tổng giá trị bán ra là 10,2 nghìn tỷ đồng, thu về 123,9 nghìn tỷ đồng, gấp 12 lần giá bán.

Kết quả này có được là do sau khi cổ phần hóa, doanh nghiệp hoạt động hiệu quả hơn, công khai, minh bạch hơn, thời gian để thực hiện phương án thoái vốn có đủ để công bố thông tin, quảng cáo, tìm nhà đầu tư chiến lược một cách kỹ lưỡng, hoạt động của doanh nghiệp được công bố công khai trên các sàn chứng khoán, theo quy định đối với công ty cổ phần được cung cấp thường xuyên, kịp thời tới các nhà đầu tư trong thời gian dài.

Trước khi thực hiện cổ phần hóa, doanh nghiệp phải xử lý các tồn tại tài chính, sắp xếp, xử lý đất đai mất nhiều thời gian do doanh nghiệp chưa thực hiện tốt trong quá trình hoạt động, sản xuất kinh doanh hàng năm; thời gian công bố thông tin, tìm kiếm, lựa chọn nhà đầu tư chiến lược bị giới hạn trong một khoảng thời gian nhất định. DNNN chưa làm tốt công khai thông tin nên các nhà đầu tư chỉ được tiếp cận thông qua việc công bố thông tin của cơ quan chức năng khi thực hiện cổ phần hóa, đặc biệt là đối với các nhà đầu tư mới, nhà đầu tư nước ngoài do việc tiếp xúc thông tin của doanh nghiệp trong một thời gian ngắn, không được theo dõi, kiểm chứng thông tin, hoạt động của doanh nghiệp sẽ khó hấp dẫn đối với việc tham gia mua cổ phần hoặc mua với giá cao.

Bên cạnh đó, do sự thay đổi trong môi trường kinh tế trong giai đoạn khủng hoảng đòi hỏi sự tham gia của Nhà nước. Trong giai

đoạn trước, cổ phần hóa là một trong những biện pháp chủ yếu để nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường công khai, minh bạch hoạt động của DNNN, đồng thời, việc này cũng là một yêu cầu tất yếu để các doanh nghiệp của Việt Nam nói chung và các DNNN nói riêng tham gia vào thị trường quốc tế.

Tuy nhiên, trong thời gian vừa qua, căng thẳng thương mại giữa các cường quốc, xu thế bảo hộ thương mại gia tăng, đặc biệt, sự lây lan mạnh và khó kiểm soát của đại dịch Covid-19 làm ảnh hưởng nặng nề đến nền kinh tế của tất cả các nước trên thế giới. Tại Việt Nam, các lĩnh vực bị ảnh hưởng nặng nề nhất là hàng không, khách sạn, du lịch, giải trí. Thực tế cho thấy tầm quan trọng của DNNN đã được thể hiện rõ từ khi nền kinh tế bị ảnh hưởng bởi đại dịch, đặc biệt là trong việc hỗ trợ, kiểm soát và ổn định và duy trì hoạt động của nền kinh tế, các lĩnh vực có sự tham gia của các DNNN bị ảnh hưởng ít nặng nề hơn so với các ngành nghề khác.

DNNN với vai trò là đầu tàu của nền kinh tế, bên cạnh việc hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả thì mục tiêu ổn định an sinh xã hội được nâng lên tầm quan trọng trong tình hình đại dịch vẫn tiếp tục bùng phát và dự báo sẽ không xử lý dứt điểm được mà phải có biện pháp làm quen với sự tồn tại thường xuyên của dịch bệnh. Việc duy trì nền kinh tế hoạt động bình thường song song với chống dịch hiệu quả đòi hỏi phải có sự can thiệp, thực hiện chức năng của Nhà nước (đảm bảo an sinh xã hội, phòng chống dịch bệnh) vào các hoạt động kinh tế, vì vậy việc duy trì sự hiện diện của Nhà nước tại các doanh nghiệp thiết yếu, đầu tàu duy trì ổn định của nền kinh tế là cần thiết.

Mặt khác, xu thế hiện nay, kinh tế thế giới đang bước dần vào kỷ nguyên áp dụng kinh tế tri thức, công nghệ, kỹ thuật số và sinh học. Đặc điểm của cuộc cách mạng này là thông tin và năng lượng. Trong tương lai các nền kinh tế sẽ ngày càng phụ thuộc vào việc tổng hợp, trao đổi, khai thác hệ thống dữ liệu, thông tin và việc tiêu thụ năng lượng sẽ ngày càng nhiều hơn. Do đó an toàn, an ninh năng lượng quốc gia, an toàn về thông tin sẽ ngày càng quan trọng hơn, ngang với an ninh quốc phòng. Vì vậy, việc Nhà nước tiếp tục nắm giữ hoặc lựa chọn các đối tác tin cậy để cùng tham gia góp vốn tại các doanh nghiệp lớn, mang tầm quan trọng, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia là điều cần thiết. Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước hoạt động trong các lĩnh vực này có tầm ảnh hưởng và là công cụ quan trọng để thực hiện các mục tiêu của quốc gia về an ninh an toàn năng lượng, thông tin.

Không chỉ đối với những ngành, lĩnh vực an ninh năng lượng, thông tin mà còn đối với tất cả các ngành, lĩnh vực thiết yếu của nền kinh tế (đặc biệt là các ngành có ảnh hưởng lớn đến chất lượng, giá cả và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam như năng lượng, viễn thông, vận chuyển), nếu bị lũng đoạn, kiểm soát của một vài cá nhân, tổ chức tư nhân hoặc nước ngoài, trong đó bao gồm cả việc nhà đầu tư nước ngoài thông qua bên thứ 3 để thâm nhập, tiến tới chi phối các lĩnh vực trọng yếu của nền kinh tế đều có thể dẫn đến phát sinh nguy cơ bất ổn xã hội, khi đó việc xử lý khắc phục hậu quả sẽ lớn hoặc vi phạm các điều ước quốc tế, các thể lực thù địch lợi dụng để chống phá, gây mất ổn định xã hội.

Duy Long

GÓP Ý DỰ THẢO ĐỀ ÁN CƠ CẤU LẠI DNNN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025:

LO PHÁT SINH CHI PHÍ,

THIỆU THÔNG TIN DỰ ÁN THUA LỖ

Thí điểm mô hình doanh nghiệp cổ phần do các cổ đông là tổ chức kinh tế, DNNN nắm giữ 100% vốn điều lệ có làm phát sinh chi phí? tình hình xử lý các dự án thua lỗ ra sao? cơ chế hỗ trợ từ sử dụng đất quốc phòng vào hoạt động kinh tế như thế nào?... là những ý kiến đóng góp đối với dự thảo Đề án Cơ cấu lại DNNN, trọng tâm là các tập đoàn, tổng công ty giai đoạn 2021 - 2025.

Bản chất phần vốn sở hữu của Nhà nước không thay đổi

Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) đề xuất, cần cân nhắc thêm một số vấn đề khi áp dụng thí điểm mô hình mô hình chuyển đổi doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần do các cơ quan nhà nước nắm giữ 100% cổ phần. Cụ thể: thứ nhất, sau khi cổ phần hoá, các cơ quan nhà nước sẽ là cổ đông của doanh nghiệp (ví dụ: